TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2019/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: chị Trương Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ ấp M, xã M, huyện B, tỉnh B.

Bị đơn: anh Cao Công L, sinh năm 1981; địa chỉ ấp M, xã M, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T và anh Cao Công L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 23/2008 (quyển 01) ngày 02/5/2008 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Trương Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Cao Đại N, sinh ngày 02/8/2010. Anh Cao Công L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày 25/01/2019.

Anh Cao Công L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Trương Thị T đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên

lai thu tiền số 0022126 ngày 20/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Do đó, chị T được nhận lại số tiền còn dư là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên